

Số: 1753/BC-UBND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 7 năm 2021

## BÁO CÁO

**Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021,  
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021**

*(Báo cáo tại kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026)*

### I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

**1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của tỉnh; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

***1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN***

Để lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các cơ quan ngành dọc, các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) tổ chức thực hiện công tác PCTN trên địa bàn tỉnh, ngày 02/02/2021 UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 270/KH-UBND về công tác PCTN năm 2021 (Kế hoạch 270/KH-UBND). Theo đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ về công tác PCTN<sup>1</sup>; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành<sup>2</sup>; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham

<sup>1</sup> Luật PCTN năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật PCTN 2018 (Nghị định 59/2019/NĐ-CP); Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ Quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Nghị định 130/2020/NĐ-CP); Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng (Chỉ thị số 12/CT-TTg); Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg); Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 phê duyệt Đề án “tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021” (Đề án 861); Văn bản số 1792/TTCP-KHTH ngày 19/10/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2021.

<sup>2</sup> Tiếp tục chỉ đạo thực hiện: Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN giai đoạn III (2017- 2020) tỉnh Cao Bằng (Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN giai đoạn III); Kế hoạch số 3930/KH-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP (Kế hoạch số 3930/KH-UBND); Kế hoạch số 937/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2019 (Kế hoạch số 937/KH-UBND); Kế hoạch số 3413/KH-UBND ngày 27/9/2019 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021” (Kế hoạch số 3413/KH-UBND); Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Kế hoạch số 2565/KH-UBND).



những; tăng cường công tác phát hiện, kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTN của cơ quan, đơn vị mình có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế; tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc; thường xuyên theo dõi, đôn đốc kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm, trong đó cần nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định về PCTN; tổ chức kiểm tra việc chấp hành của cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện và xử lý hành vi vi phạm các biện pháp phòng ngừa và hành vi tham nhũng. Đồng thời chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chủ động tự tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCV) do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo...

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ PCTN. Qua đó, nhằm cụ thể hóa kịp thời, nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh trong công tác PCTN tại các cấp, ngành ở địa phương, đưa công tác này luôn là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quan trọng của các cơ quan, đơn vị và của mỗi CBCCV.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã tổ chức thực hiện nghiêm túc việc quản lý nhà nước về PCTN trên địa bàn tỉnh, đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác PCTN, tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình kế hoạch về PCTN, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, chuyên đề về PCTN, lãng phí, tiêu cực của UBND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh. Thực hiện Văn bản<sup>3</sup> của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh đang thực hiện tham mưu ban hành quyết định công bố và phê duyệt quy trình nội bộ của 07 thủ tục hành chính về kiểm soát tài sản thu nhập của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng từ tỉnh đến xã, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước.

*(Các văn bản đã ban hành của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh về PCTN có biểu kèm theo - Biểu số 02)*

### ***1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN***

Thực hiện Quyết định số 560/QĐ-BCĐTKCLQG ngày 30/12/2020 của Ban Chỉ đạo tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện UNCAC (Ban Chỉ đạo) ban hành kế hoạch tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC);

<sup>3</sup> Quyết định số 70/QĐ-TTTP ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.



Văn bản số 02/BCĐTKCLQG-TTTP ngày 08/01/2021 của Ban Chỉ đạo về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và kế hoạch thực hiện UNCAC. UBND tỉnh đã chỉ đạo<sup>4</sup> Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổng kết, tiến hành tổng kết và báo cáo tổng kết theo kế hoạch, đề cương hướng dẫn của Ban chỉ đạo. Thanh tra tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 08/02/2021 về tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng. Theo đó đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện UNCAC ở cơ quan, đơn vị mình và xây dựng báo cáo tổng kết đảm bảo hiệu quả, chất lượng, đúng thời gian quy định.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh đã theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị. Qua thực hiện, 100% các cơ quan, đơn vị đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và có báo cáo kết quả gửi đến Thanh tra tỉnh. Thanh tra tỉnh đã tổng hợp kết quả, xây dựng dự thảo báo cáo, tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo<sup>5</sup> gửi Thanh tra Chính phủ đảm bảo chất lượng, theo đúng thời gian quy định.

Thực hiện Công văn số 652/VPCP-V.I ngày 26/3/2021 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình về thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, Thanh tra tỉnh đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Văn bản số 98/UBND-NC.m, ngày 19/4/2021 về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN. Theo đó đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc 06 nhiệm vụ trọng tâm<sup>6</sup> trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN. Qua theo dõi tổng hợp các cơ quan, đơn vị đang thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

<sup>4</sup> Văn bản số 02/VP-NC ngày 04/01/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 560/QĐ-BCĐTKCLQG ngày 30/12/2020 ban hành kế hoạch tổng kết Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020.

<sup>5</sup> Báo cáo số 560/BC-UBND ngày 15/3/2021 về tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

<sup>6</sup> Tóm tắt các nhiệm vụ: (6.1).Tiếp tục chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, đúng tiến độ toàn diện các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch số 270/KH-UBND và Kế hoạch số 538/KH-UBND; (6.2). Tăng cường công tác quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng; Tổ chức thực hiện nghiêm Luật PCTN; Luật Tố cáo (sửa đổi); Nghị định 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP... (6.3).Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra trong các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều nguy cơ và dư luận về tiêu cực, tham nhũng; Tập trung kiểm tra, thanh tra, xử lý dứt điểm những vấn đề tồn đọng, kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm; Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ PCTN; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kiểm soát tài sản thu nhập; giải quyết khiếu nại, tố cáo. (6.4). Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW; đẩy nhanh tiến độ, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Xác minh, điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt trong các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, sai phạm về kinh tế; khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá tài sản; xử lý dứt điểm các vụ án đã khởi tố, điều tra. (6.5).Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ, hiệu quả hơn trong công tác PCTN tại các cơ quan, đơn vị; tiếp tục thực hiện nhiệm vụ PCTN trong nội bộ các cơ quan có chức năng PCTN, không để cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực làm nhiệm vụ PCTN; tập trung xử lý nghiêm khắc hành vi “tham nhũng vặt”, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg và Kế hoạch số 2565/KH-UBND. (6.6). Tiếp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án 861/QĐ-TTg, Kế hoạch số 3413/KH-UBND và Kế hoạch số 270/KH-UBND.



**1.3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp**

Công tác sơ, tổng kết để đánh giá, kiểm tra, rà soát các cơ chế chính sách, quy định pháp luật còn chồng chéo, thiếu sót, sơ hở được các cơ quan, đơn vị, thường xuyên quan tâm thực hiện nhằm hạn chế việc lợi dụng để tham nhũng. UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh thường xuyên phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát các văn bản của tỉnh còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực để xem xét xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Trong kỳ, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp đã thường xuyên phối hợp kiểm tra, rà soát nhưng chưa phát hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) đã ban hành có sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng.

**1.4. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN**

Để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương và của tỉnh về PCTN, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản của Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, như: Chỉ thị số 33/CT-TW ngày 03/01/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản (Chỉ thị số 33/CT-TW); Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng (Chỉ thị số 50-CT/TW); Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và các văn bản khác. (Chi tiết tại Phụ lục II: Danh mục các văn bản đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN).

Thực hiện Đề án 861, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 3413/KH-UBND; Kế hoạch số 270/KH-UBND. Thực hiện Văn bản số 375/TTCP-PC ngày 09/3/2021 (Văn bản số 375/TTCP-PC) và Văn bản số 859/TTCP-PC ngày 14/4/2021 của Thanh tra Chính phủ về tài liệu tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN theo Đề án 861, Văn phòng UBND tỉnh ban hành Văn bản số 458/VP-NC ngày 18/03/2021 về việc triển khai Văn bản số 375/TTCP-PC; Thanh tra tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1136/UBND-NC ngày 11/6/2021 về việc đăng ký tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN theo Đề án 861. Theo đó đã đăng ký mua 935 quyển sách tìm hiểu và hỏi đáp pháp luật về PCTN và 310 tờ gấp bằng tiếng H'Mông phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật của các cơ quan, đơn vị. Thực hiện Văn bản số 740/TTCP-PC ngày 12/5/2021 của Thanh tra Chính phủ về thực hiện Đề án 861 và Văn bản số 1136/UBND-NC ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án 861, Thanh tra tỉnh đã ban hành Văn bản số 336/TTr-PCTN ngày 09/6/2021 về việc thực hiện Đề án 861 để hướng



dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện và định hướng các nội dung, chương trình tổng kết Đề án vào cuối năm 2021.

Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch số 3413/KH-UBND và Kế hoạch số 270/KH-UBND, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh tổ chức Cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi cấp tỉnh về pháp luật PCTN. Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1222/KH-UBND ngày 24/5/2021 tổ chức Cuộc thi và Quyết định số 968/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 về việc thành lập Ban tổ chức Cuộc thi. Ban tổ chức đã ban hành Văn bản số 571/TL-BTC ngày 16/6/2021 ban hành Thẻ lệ Cuộc thi.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đã xây dựng trong chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện Đề án 861 bao gồm các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến pháp luật PCTN cho “Nhóm nòng cốt” tại các mô hình điểm đã được lựa chọn, tổ chức các buổi tuyên truyền, phổ biến, nói chuyện chuyên đề, đối thoại về công tác PCTN tại địa bàn dân cư, vận động nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật về PCTN...

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan truyền thông như Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Cao Bằng và một số cơ quan, đơn vị đã đăng tải các văn bản của Tỉnh ủy về công tác PCTN trên Cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN; đưa tin phản ánh các hoạt động cải cách thủ tục hành chính (TTHC), giải quyết các yêu cầu về dịch vụ công của người dân và doanh nghiệp; phản ánh, đưa tin các hành vi, vụ việc tiêu cực, tham nhũng; gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTN; tiếp tục phối hợp với Ban Nội chính thực hiện “Chương trình phối hợp đưa tin, bài về công tác nội chính và PCTN trên Bản tin Thông báo nội bộ”. Trong kỳ, đã thông tin tuyên truyền trên 06 số Bản tin Thông báo nội bộ, phát hành 5.750 cuốn/kỳ xuất bản. Đồng thời định hướng cho Ban Tuyên giáo các huyện, thành phố, tuyên huấn các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về tuyên truyền công tác PCTN. Có 10/10 Trung tâm chính trị cấp huyện đưa nội dung tuyên truyền PCTN vào kế hoạch mở lớp năm 2021.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN với các hình thức như tổ chức hội nghị chuyên đề về PCTN, lồng ghép trong các hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật, các cuộc họp cơ quan, đơn vị, thôn, bản, tổ dân phố, các buổi sinh hoạt đoàn thể, tổ chức nói chuyện chuyên đề, qua hệ thống truyền thanh, truyền hình, qua các lớp chính trị, lý luận, các trường học và sao gửi văn bản, tài liệu đến các cơ quan, đơn vị, trực thuộc và CBCCVN trong cơ quan, đơn vị. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh triển khai thực hiện mục “Giới thiệu văn bản, chính sách” có thời lượng 5 phút/mục và phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện chuyên mục “Pháp luật và đời sống”, có thời lượng 15 phút/chuyên mục, trong đó có nội dung giới thiệu về các văn bản pháp luật PCTN.



Nhìn chung, công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN đã đạt được những kết quả tích cực<sup>7</sup>, góp phần nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, đảng, chính quyền, đảng viên, CBCCVC và nhân dân trong PCTN, gắn việc học tập chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tiếp tục được UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, thường xuyên. CBCCVC và nhân dân các dân tộc trong tỉnh tích cực học tập để nâng cao nhận thức, tiếp tục có những chuyển biến tích cực trong tư tưởng và hành động về PCTN trên địa bàn tỉnh.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

### **2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động**

Thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN và Kế hoạch số 270/KH-UBND và để làm tốt hơn công tác công khai minh bạch trong năm 2021 và các năm tiếp theo, Sở Nội vụ ban hành văn bản số 2166 /SNV-TTr ngày 23/10/2020 hướng dẫn công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ; Sở Tài chính ban hành Văn bản số 245/STC-QLNS ngày 18/02/2021 hướng dẫn công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính và ngân sách nhà nước, trong thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước;

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch trong các hoạt động của mình, đảm bảo tính chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời đối với các nội dung, lĩnh vực phải công khai theo quy định của pháp luật. Trong đó, tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm được thực hiện công khai thường xuyên<sup>8</sup>. Các hình thức được thực hiện công khai tùy theo lĩnh vực áp dụng như công bố tại các cuộc họp cơ quan, đơn vị, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, thông báo đến đối tượng, cá nhân có liên quan, công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng trên các Trang thông tin điện tử của cơ quan, ngành. Các hoạt động thu, chi tài chính, mua sắm tài sản công được triển khai thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ và quy định quản lý tài sản công; thực hiện công khai trong việc mua sắm tài sản, văn phòng phẩm, định mức chi phí đi lại của cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc bằng việc công khai trên phương tiện thông tin nội bộ, niêm yết tại nơi làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho CBCCVC và nhân dân tham gia theo dõi, quản lý, giám sát. Số cơ quan, đơn vị trực thuộc

<sup>7</sup> Toàn tỉnh đã tổ chức được 1.115 lớp tuyên truyền với 72.748 lượt CBCCVC, chiến sĩ, giáo viên, học viên, học sinh và nhân dân được phổ biến các VBPL về PCTN. Số lượng đầu sách, tài liệu pháp luật được xuất bản: 46 cuốn. Các cơ quan thông tin truyền thông đã đăng tải 1.073 tin, bài, ảnh liên quan đến công tác PCTN, lãng phí.

<sup>8</sup> Các lĩnh vực công khai, minh bạch: Mua sắm công và xây dựng cơ bản; quản lý dự án đầu tư xây dựng; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; việc quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ; quản lý doanh nghiệp của Nhà nước; cổ phần hoá doanh nghiệp của Nhà nước, việc sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước; quản lý và sử dụng đất, nhà ở; công khai trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học - công nghệ, thể dục, thể thao, tư pháp, PCTN; công tác cán bộ; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc giải quyết TTHC; hoạt động giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức...



được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch là 55 cơ quan, đơn vị. Qua kiểm tra chưa phát hiện cơ quan nào vi phạm phải xử lý trách nhiệm.

## **2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện đúng quy định, có hiệu quả chế độ, định mức tiêu chuẩn trong sử dụng, thanh quyết toán chế độ kinh phí từ ngân sách Nhà nước. Các cơ quan chuyên môn của tỉnh đã phối hợp tham mưu cho HĐND tỉnh thông qua và đã ban hành Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 về quy định nội dung chi và mức chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước chú trọng công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện theo đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, nâng cao hiệu quả công tác quản lý kinh phí được giao, phòng tránh việc thất thoát, lãng phí như ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan đơn vị, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị và các quy định về khoán chi... Mặt khác, thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức có nội dung không còn phù hợp để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 69 văn bản, sửa đổi, bổ sung 17 văn bản liên quan đến chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện 19 cuộc kiểm tra về chế độ định mức, tiêu chuẩn; kết quả kiểm tra chưa phát hiện cơ quan, đơn vị, cá nhân có vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Công tác tự kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được lồng ghép tại các cuộc thanh tra, kiểm tra về công tác PCTN và quá trình quản lý điều hành thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

## **2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn**

### **2.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử**

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, Đề án Văn hóa công vụ đối với CBCCVC tiếp tục được các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện thường xuyên, đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở làm việc để người dân giám sát. Quan tâm xây dựng và thực hiện công khai những quy định về quy tắc ứng xử của CBCCVC trong thực hiện công vụ, giải quyết công việc của công dân, tổ chức, doanh nghiệp. Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị chú trọng công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy tắc ứng xử, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những lệch lạc, yếu kém. Qua đó, xây dựng tác phong, thái độ làm việc nghiêm túc, trách nhiệm của CBCCVC góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp vào cơ chế hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp.

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Tuyên truyền các nội dung văn hóa công vụ cho CBCCVC nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức về tinh thần, thái độ làm việc, tác phong công tác, các chuẩn mực giao



tiếp, ứng xử, đạo đức, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ để ngày càng nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân; gắn việc thực hiện Đề án văn hóa công vụ với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát theo Công văn số 26/TKTGS ngày 05/02/2020 của Tổ kiểm tra giám sát tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc, CBCCVC thuộc quyền quản lý nghiêm chỉnh chấp hành Chỉ thị số 12/CT-UBND và Chỉ thị số 01/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị đã tiến hành 16 cuộc kiểm tra về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ. Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị, CBCCVC chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; thực hiện đúng quy tắc ứng xử; phục tùng chỉ đạo, điều hành, phân công công việc của cấp trên; CBCCVC giữ vị trí lãnh đạo, quản lý luôn tôn trọng, lắng nghe ý kiến của cấp dưới thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện chuẩn mực về giao tiếp, ứng xử, chuẩn mực về đạo đức lối sống, góp phần hình thành phong cách, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ CBCCVC, bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh; thực hiện việc đeo thẻ, mặc trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với thuần phong, mỹ tục dân tộc, công sở hoặc lĩnh vực, ngành theo quy định khi thực thi công vụ; chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc; không mê tín dị đoan, không sa vào các tệ nạn xã hội và cờ bạc; thực hiện chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, không có trường hợp nào vi phạm quy định và bị nhiễm bệnh, đồng thời thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### *2.3.2. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng*

Thực hiện Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 29/12/2020 về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, Văn bản số 105/UBND-TH ngày 18/01/2021 về việc tổ chức trực và báo cáo tình hình trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu, Văn bản số 238/UBND-TH ngày 30/01/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc báo cáo bổ sung tình hình Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh ban hành Văn bản số 59/TTr-PCTN ngày 08/01/2021 về thực hiện công tác PCTN trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, nhằm quán triệt, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Chỉ thị số 44/CT-TTg và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Qua theo dõi, tổng hợp, Thanh tra tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo 366/BC-UBND ngày 19/02/2021 về tình hình thực hiện công tác PCTN trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu gửi Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính



phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Theo đó, trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, các cấp, ngành đã thực hiện nghiêm túc quy định về tặng quà và nhận quà tặng, không có cơ quan, đơn vị nào sử dụng ngân sách tổ chức đi thăm, chúc tết, tặng quà đối với lãnh đạo cơ quan, đơn vị các cấp; không sử dụng phương tiện, tài sản công vào các hoạt động cá nhân trong dịp Tết, lễ hội. Không phát hiện trường hợp CBCCVC vi phạm.

Trong kỳ, quy định về tặng quà và nhận quà tặng tiếp tục được các cơ quan, đơn vị quán triệt và tổ chức thực hiện thường xuyên. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp nào có vi phạm về quy định tặng quà và nhận quà tặng.

### *2.3.3. Việc kiểm soát xung đột lợi ích.*

Việc kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN và Nghị định 59/2019/NĐ-CP được các cơ quan, đơn vị quan tâm tổ chức thực hiện, đảm bảo phòng ngừa các vấn đề nảy sinh có xung đột lợi ích liên quan đến người có chức vụ, quyền hạn như kiên quyết không bố trí, sắp xếp các chức danh lãnh đạo, chủ tài khoản, mua sắm tài sản công, quản lý đầu tư xây dựng... đối với những người có quan hệ trong gia đình (vợ, chồng, con cái...). Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị chưa phát hiện có trường hợp vi phạm về xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn.

### *2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác*

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ về chuyển đổi vị trí công tác của CBCCVC. Mặc dù các bộ, ban, ngành Trung ương chưa ban hành danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực tại chính quyền địa phương để làm căn cứ chuyển đổi vị trí công tác, tuy nhiên, căn cứ tình hình thực tế, trong kỳ, cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch và tiến hành chuyển đổi được 109 vị trí công tác đối với CBCCVC nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc chuyển đổi được tiến hành theo kế hoạch, công khai, đúng quy định.

### *2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC), ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện các văn bản<sup>9</sup> của Chính phủ, của tỉnh về việc thực hiện cải cách TTHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương

<sup>9</sup> Kế hoạch số 531/KH-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính các cấp và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý, phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2368/KH-UBND ngày 18/8/2017 về cải thiện chỉ số cải cách hành chính tỉnh Cao Bằng năm 2017 và các năm tiếp theo; Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh quy định về TTHC tại Trung tâm hành chính công tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2666/KH-UBND ngày 31/7/2019 về triển khai sử dụng hệ thống kết nối Người dân và Chính quyền tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch



trong quản lý hành chính các cấp. UBND tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo cải cách hành chính (CCHC) thông qua rà soát, xây dựng, ban hành các VBQPPL và văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC nhằm triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương và địa phương; ban hành Kế hoạch CCHC Nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2021.

Tiếp tục duy trì hoạt động của Tổ kiểm tra, giám sát của tỉnh để kịp thời tiếp nhận, đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân, kiểm tra các đơn vị trong việc chấp hành giờ giấc làm việc, giải quyết TTHC. Việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị tiếp tục được thực hiện đảm bảo thời hạn theo quy định. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 về việc công bố Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2020. Theo đó, các cơ quan, đơn vị tiếp tục có những chuyển biến tích cực trong công tác CCHC; tiếp tục duy trì ổn định và mở thêm các chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Cao Bằng, Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND cấp huyện để đẩy mạnh tuyên truyền CCHC.

Trong kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 09 Quyết định công bố danh mục TTHC. Trong đó, công bố mới 40 TTHC; sửa đổi, bổ sung 24 TTHC; bãi bỏ 11 TTHC; chuẩn hóa 145 TTHC; ban hành 10 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường các biện pháp thực hiện công tác hoạt động kiểm soát TTHC; mở rộng thực hiện cơ chế “một cửa liên thông”; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 - 2015 đến phường, xã, thị trấn. Tiếp tục thực hiện tốt Văn bản số 472/UBND-NC ngày 08/3/2018 của UBND tỉnh về tăng cường giám sát việc thực hiện giải quyết các TTHC cho người dân, doanh nghiệp; duy trì cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định TTHC để nâng cao chất lượng quy định hành chính, giám sát việc thực hiện giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính địa phương qua các kênh thông tin như: hòm thư góp ý, điện thoại đường dây nóng; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc giải quyết TTHC trên phần mềm “Một cửa” điện tử (VNPT iGate), nâng cao chất lượng giải quyết TTHC.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục duy trì, phát huy vai trò, đáp ứng yêu cầu CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), đáp ứng nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong kỳ, Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận 16.946 hồ sơ. Trong đó: đã giải quyết 14.328 hồ sơ, đang giải quyết 2.611 hồ sơ.

---

số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Văn bản số 1617/UBND-TH ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực thi công vụ trong cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Văn bản số 317/TTr-VP ngày 29/5/2019 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 769/CT-TTCTP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính đối với CBCC Ngành thanh tra...



Hệ thống kết nối người dân và chính quyền tỉnh được phát huy hiệu quả, là một kênh kết nối, phản ánh thông tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đến lãnh đạo tỉnh để được xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định. Trong kỳ, Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền của tỉnh đã tiếp nhận 235 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gửi đến (các phản ánh, kiến nghị về TTHC chiếm 11,9%, bên cạnh đó Hệ thống nhận được nhiều ý kiến phản ánh liên quan đến những nội dung mà dư luận đang quan tâm như giải quyết hồ sơ TTHC về đất đai...), trong đó đã hoàn thành xử lý 174 phản ánh, kiến nghị.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện: Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chính sách pháp luật và hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hành liêm chính, không tiếp tay cho tiêu cực, tham nhũng. Toàn tỉnh có 22 cơ quan, đơn vị<sup>10</sup> tiếp tục thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận những thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

100% cơ quan, đơn vị trên địa bàn (trừ lực lượng vũ trang và các cơ quan Đảng) tiếp tục thực hiện Hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT-iOffice 4.0 trong quản lý điều hành. Nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện việc áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành theo các văn bản đã ban hành<sup>11</sup>. Các cơ quan, đơn vị sử dụng các phần mềm để phục vụ công tác như: Phần mềm kế toán MISA trong công việc hàng ngày của kế toán; phần mềm một cửa điện tử VNPT-iGate để minh bạch hóa quy trình xử lý văn bản, việc phân giao, thực hiện nhiệm vụ và mọi thông tin quản lý điều hành trên hệ thống; phần mềm “Phòng họp không giấy” trong các phiên họp thường kỳ UBND tỉnh, giúp tiết kiệm chi phí in ấn tài liệu và gửi tài liệu cuộc họp cho các đại biểu dự họp.

Kho bạc Nhà nước (KBNN) Cao Bằng tiếp tục thực hiện tốt việc thanh toán các khoản chi cho cá nhân qua tài khoản ATM theo quy định tại Thông tư số

<sup>10</sup> Thanh tra tỉnh (ĐT: 0888.599.166; Ht: thanhtra@caobang.gov.vn); Ban dân tộc (ĐT: 0989.892.959; Ht: bandantoc@caobang.gov.vn); ban Kinh tế tỉnh (ĐT: 0915.456.828; Ht: bqlkkt@caobang.gov.vn); Sở Giáo dục và Đào tạo (ĐT: 0912.477.146; Ht: thanhtra.so.caobang@moet.edu.vn); Sở Giao thông vận tải (ĐT: 0483.818.818, Ht: vanphongsogtvt@caobang.gov.vn);

Sở Khoa học- Công nghệ (ĐT: 0919.772.227; Ht: sokhcn@caobang.gov.vn); Sở Kế hoạch và Đầu tư (ĐT: 0914.595.237; Ht: sokhdt@caobang.gov.vn); Sở Nội vụ (ĐT: 0948.182.648, Ht: sonoivu@caobang.gov.vn); Sở Tài chính (ĐT: 0888.110.990, Ht: sotaichinh@caobang.gov.vn);

Sở Tư pháp (ĐT: 02063.850.123; Ht: sotuphap@caobang.gov.vn); Sở Nông nghiệp & PTNT (ĐT: 0918.113.686; Ht: sonongnghiep@caobang.gov.vn); Sở Tài nguyên và Môi trường (ĐT: 0853.578.699, Ht: sotainguyenvoimoi@caobang.gov.vn); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ĐT: 0912.209.517; Ht: Tirsovhthdl@caobang.gov.vn); Sở Thông tin và Truyền thông (ĐT: 0936.832.555, Ht: stttt@caobang.gov.vn); Đường dây nóng báo chí tỉnh Cao Bằng (ĐT: 0912.477.208; Ht: qlbcxb@gmail.com)...

<sup>11</sup> Các văn bản chỉ đạo: Văn bản số 724/UBND-VX ngày 12/3/2019 về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng; Văn bản số 1130/UBND-VX ngày 16/4/2019 về việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên hệ thống quản lý văn bản điều hành; Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 ban hành Quy trình điện tử chung giải quyết TTHC qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 1214/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.



13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN(Thông tư 13/2017/TT-BTC) và Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 13/2017/TT-BTC. Các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì việc thanh toán, trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản cho các đối tượng được hưởng lương từ ngân sách. Trong tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, việc thanh toán không dùng tiền mặt càng tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh góp phần vào việc ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh.

## ***2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập năm của người có chức vụ, quyền hạn***

Thực hiện Luật PCTN và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 2798/UBND-NC ngày 13/11/2020 về việc triển khai thi hành Nghị định số 130/2020/NĐ-CP để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ động triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và tham mưu UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị khối chính quyền tỉnh. Thực hiện Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2012 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập, Thanh tra tỉnh đã tập trung nghiên cứu, rà soát các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập, đồng thời ban hành Văn bản số 75/TTr-PCTN ngày 25/02/2021 về việc kiểm soát tài sản thu nhập gửi đến các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 538/KH-UBND ngày 12/3/2021 về thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP để tổ chức thực hiện trong khối chính quyền địa phương tỉnh Cao Bằng. Thanh tra tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát CBCCV<sup>12</sup> của cơ quan, đơn vị thuộc diện Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập và của Thanh tra Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập; đồng thời chuẩn bị các nội dung liên quan đến việc tiếp nhận<sup>13</sup> bản kê khai tài sản, thu nhập.

Qua quá trình tổ chức thực hiện, trên địa bàn tỉnh có 45/45 cơ quan, đơn vị<sup>14</sup> thuộc diện Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập đã tổ chức thực hiện cơ bản theo đúng các văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh. Đến nay, có 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện hoàn thành việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập. Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận bản kê khai của của 45/45 các cơ quan, đơn vị thuộc diện kiểm soát của Thanh tra tỉnh. Kết quả cụ thể:

<sup>12</sup> Số người thuộc diện phải kê khai tài sản thu nhập là 6.510 người (trong đó có 03 điều trị bệnh hiểm nghèo, 02 người đang đi học); số người thuộc diện Thanh tra Chính phủ kiểm soát tài sản thu nhập là 35 người.

<sup>13</sup> Phòng lưu trữ bản kê khai (Tầng 4- Thanh tra tỉnh) có giá đỡ, trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn phòng cháy chữa cháy phục vụ công tác quản lý lâu dài bản kê khai tài sản, thu nhập sau khi tiếp nhận từ các đơn vị.

<sup>14</sup> Các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh (01 cơ quan); Sở, ban, ngành tỉnh (24 cơ quan); Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh (05 cơ quan); UBND huyện, thành phố (10 cơ quan); các hội có tính chất đặc thù do UBND tỉnh thành lập (05 cơ quan).



*\* Về kê khai tài sản, thu nhập:*

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập: 45/45; đạt tỷ lệ 100%.
- Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 6.510 người.
- Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 6.505 người.
- Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập: 05 (trong đó có 03 điều trị bệnh hiểm nghèo, 02 người đang đi học tập trung).

*\* Về công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập:*

- Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập: 45/45, đạt tỷ lệ 100%.
- Số bản kê khai đã được công khai: 6.505, đạt tỷ lệ 100% so với tổng số bản kê khai. Trong đó: Số bản kê khai đã được công khai theo hình thức niêm yết là 2.667, chiếm tỷ lệ 41%; số bản kê khai đã được công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 3.838, chiếm tỷ lệ 59%.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Trong kỳ, các cơ quan chức năng tiến hành giải quyết, xử lý đối 06 vụ/28 đối tượng tham nhũng được phát hiện. Trong đó, có 01 vụ từ kỳ trước chuyển sang và 05 vụ mới được phát hiện. Tổng số tiền, tài sản tham nhũng bị thiệt hại được phát hiện trong kỳ là 1.545.867.200 đồng.

#### **3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định có liên quan, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tổ chức việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của CBCCVV thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng; chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý nhất là các vị trí công tác trực tiếp giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Trong kỳ, qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ các cơ quan, đơn vị chưa phát hiện CBCCVV có hành vi tham nhũng.

#### **3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động, thanh tra, kiểm tra.**

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị tiến hành 169 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính và chuyên ngành (thanh tra hành chính 34 cuộc, thanh tra kiểm tra chuyên ngành 135 cuộc). Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, kiến nghị thu hồi số tiền 3.289,71 triệu đồng (đã thu hồi 2.072,05 triệu đồng, đạt 52,4%), xử phạt vi phạm hành chính số tiền 963,5 triệu đồng (đã nộp 883,5 triệu đồng, đạt 91,7%). Các cơ quan, đơn vị tiến hành thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng để xem xét xử lý theo quy định.



**3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:** Không có.

**3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:** Không có.

**3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng**

**3.5.1. Công tác điều tra các vụ án tham nhũng**

Trong kỳ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh và Công an cấp huyện tiếp tục tiến hành điều tra 01 vụ án<sup>15</sup>/02 bị can từ kỳ trước chuyển sang và tiến hành khởi tố, điều tra các vụ án mới phát sinh trong kỳ báo cáo (xem 05 vụ án/26 bị can trong Biểu số: 02/PCTN kèm theo Báo cáo này); Kết luận điều tra chuyển Viện kiểm sát cùng cấp đề nghị truy tố đối với 02 vụ/20 bị can.

**3.5.2. Công tác truy tố các vụ án tham nhũng**

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiến hành thụ lý, giải quyết các vụ án thuộc thẩm quyền do Cơ quan điều tra các cấp chuyển theo quy định.

**3.5.3. Công tác xét xử các vụ án tham nhũng**

Tòa án nhân dân tỉnh đã tiến hành thụ lý, giải quyết các vụ án:

- Đã đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án: “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng và tuyên bị cáo Thẩm Văn Tuấn 24 tháng tù về tội: “Lợi dụng chức vụ quyền hạn khi thi hành công vụ”; Triệu Thị Mai 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

- Đối với vụ án Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại một số xã trên địa bàn huyện Hòa An, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng đã thụ lý và lên lịch xét xử trong tháng 6/2021.

**3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng**

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: 1.545.867.200 đồng.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: 337.000.000 đồng (đạt 21,8 %).

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: 337.000.000 đồng.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: 0 đồng.

<sup>15</sup> Vụ án: “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (Quyết định khởi tố vụ án số 49/QĐ-CSKT). Nội dung: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Hạ Lang là đại diện chủ đầu tư (đại diện là ông Thẩm Văn Tuấn, nguyên Trưởng phòng VH TT huyện Hạ Lang) thực hiện 2 dự án mua sắm bàn ghế cấp cho nhà họp xóm trong 2 năm 2016 và 2017. Loại bàn ghế cấp không đúng kích thước, mẫu mã, chủng loại, hãng sản xuất trong các hợp đồng kinh tế theo mô tả trong chứng thư thẩm định giá được sử dụng trong dự án đã gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước với tổng số tiền 220.556.200 đồng. Ngày 21/7/2020, Thẩm Văn Tuấn đã tự nguyện nộp 220.000.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh để khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm gây ra. Ngày 27/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ra Quyết định khởi tố bị can số 162/QĐ-CSĐT đối với Thẩm Văn Tuấn theo quy định tại khoản 2, Điều 356 Bộ luật Hình sự; khởi tố Triệu Thị Mai - Trưởng phòng Tài chính kế hoạch huyện Hạ Lang về hành vi “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo Điều 360 Bộ luật Hình sự.



#### 4. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 3158-QĐ/TU ngày 03/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, huyện, xã; Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin tố giác, tố cáo và thông tin khác về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng; chủ động phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng;

Định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng; chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; báo cáo kết quả xử lý trách nhiệm người đứng đầu thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị khi xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng về Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng; thực hiện tốt việc khen thưởng; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ;

Trong kỳ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh, Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, tạo điều kiện khuyến khích CBCCVC có ý thức tham gia phát hiện hành vi tham nhũng. Trên địa bàn tỉnh không có trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị nào phải xem xét, xử lý trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

#### 5. PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thường xuyên tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và của tỉnh về công tác PCTN đến lãnh đạo quản lý, người lao động; quan tâm việc xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát trong nội bộ của đơn vị. Từng bước thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực về chế độ lương, thưởng; chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp cho người lao động; quan tâm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, quản lý của tổ chức, doanh nghiệp.



## 6. Phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong PCTN

UBND tỉnh tiếp tục phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong công tác PCTN; chỉ đạo các cơ quan chức năng tập trung vào giám sát phòng ngừa tham nhũng, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cùng cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về PCTN đến các thành viên, hội viên và nhân dân; giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; đôn đốc hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng. Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc, nhất là Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh và Truyền hình... tiếp tục tuyên truyền, giáo dục về PCTN đối với thành viên tổ chức mình và với nhân dân; giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, CBCCVC; phối hợp thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của các cấp chính quyền.

## II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

### 1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Trong kỳ, dưới sự chỉ đạo quyết tâm, quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, công tác PCTN đã được các cấp ủy, chính quyền tổ chức triển khai thực hiện đạt được nhiều kết quả tích cực, tham nhũng từng bước được ngăn chặn, đẩy lùi và có chiều hướng thuyên giảm, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, công bằng, bình đẳng, cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; niềm tin của nhân dân, doanh nghiệp đối với Đảng, Nhà nước trong công cuộc đấu tranh PCTN ngày càng được củng cố.

Tuy nhiên các lĩnh vực nhạy cảm vẫn có khả năng xảy ra tình trạng tham nhũng, tham nhũng vật chủ yếu liên quan đến công tác quản lý sử dụng đất đai; sử dụng tài chính, ngân sách Nhà nước; đầu tư xây dựng cơ bản; khai thác khoáng sản; thực hiện chính sách an sinh xã hội; tín dụng, ngân hàng, tổ chức cán bộ... còn tiềm ẩn nhiều yếu tố dẫn đến tham nhũng vật. Vẫn còn tình trạng người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm, vị trí vai trò của mình; trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế; việc triển khai thực hiện chế độ chính sách nhà nước chưa thật sự công khai, dân chủ, minh bạch, kịp thời; còn hiện tượng CBCCVC lợi dụng chức trách nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, tiêu cực, đặc biệt trong việc thực hiện các TTHC tại một số cơ quan, đơn vị.

Qua theo dõi, tổng hợp tình hình phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, nhận thấy tình hình tham nhũng trên địa bàn so với cùng kỳ năm trước có những biến động tăng về số vụ, số bị can, bị cáo trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan chức năng đã tiến hành thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Cụ thể, trong kỳ, các cơ quan chức năng đã tiến hành khởi tố, điều tra và tiếp tục điều tra các vụ án tham nhũng phát sinh đối với 06 vụ/28 bị can về các tội Tham ô tài sản (03 vụ/07 bị can), Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ (02 vụ/20 bị can), Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (01 vụ/01 bị can).



## 2. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới, tình hình tham nhũng vật vẫn có thể xảy ra ở một số lĩnh vực nhạy cảm như: Quản lý sử dụng đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng; xây dựng cơ bản; tài nguyên khoáng sản; thuế; hải quan; cấp phép đầu tư; quản lý, sử dụng vốn, tài sản của nhà nước; lĩnh vực tư pháp; tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, điều động cán bộ; thực hiện các chính sách xã hội... Các nhóm hành vi dễ xảy ra tham nhũng chủ yếu như: Đưa, nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ; lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ...

## III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

### 1. Đánh giá chung về công tác PCTN

Dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường xuyên của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể đã thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN tạo sự chuyển biến tích cực, rõ rệt, góp phần vào việc ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí. Các cơ quan, đơn vị chú trọng quan tâm đẩy mạnh công tác PCTN gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều Đảng viên không được làm. Đồng thời gắn các nhiệm vụ về công tác PCTN với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhất là các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn về tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh PCTN, lãng phí theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí gắn với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh việc phòng, chống dịch bệnh Covid19 gắn với phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; không ngừng củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; tạo môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, công bằng, bình đẳng, cải thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, góp phần vào việc tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN được các cấp ủy, chính quyền quan tâm triển khai thực hiện, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, ý thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhiều giải pháp phòng ngừa tham nhũng tiếp tục được các cơ quan, đơn vị thực hiện, phát huy hiệu quả như: Cải cách TTHC được triển khai quyết liệt trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội; nâng cao trách nhiệm giải trình



của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đẩy mạnh công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cơ quan báo chí và nhân dân đối với công tác PCTN. Các lĩnh vực quản lý, điều hành ngân sách, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm và đào tạo cán bộ, mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công, tài chính, ngân hàng... được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch hơn; Các cơ quan, đơn vị xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính... góp phần tăng cường PCTN và giảm thiểu tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

## **2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCTN vẫn còn một số khó khăn, tồn tại. Một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thật sự coi trọng công tác PCTN trong nội bộ, chưa quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách. Một bộ phận CBCCVN chưa thật sự nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mình trong đấu tranh PCTN, lãng phí. Còn có cơ quan, đơn vị chưa chú trọng triển khai đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng theo quy định Luật PCTN và Kế hoạch số 270/KH-UBND và các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN đã được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức nhưng mới chỉ tập trung tuyên truyền cho đối tượng cán bộ, đảng viên, chưa triển khai sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân nên hiệu quả không cao, chưa thiết thực, còn mang tính hình thức; phương thức, cách thức tuyên truyền chưa thường xuyên đổi mới. Còn có cơ quan, đơn vị lúng túng trong triển khai thực hiện Đề án 861, ban hành kế hoạch, chương trình triển khai chậm hoặc chưa xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của tỉnh và Kế hoạch 270/KH-UBND. Hệ thống văn bản, quy định về PCTN thường xuyên sửa đổi, hoàn thiện nên việc cập nhật, bổ sung văn bản để hướng dẫn tổ chức thực hiện gặp vướng mắc, chưa kịp thời. Việc tổ chức tập huấn về công tác PCTN còn hạn chế, khó khăn, nhất là việc cập nhật các quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Công tác phát hiện tham nhũng qua tự kiểm tra trong nội bộ và công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị còn hạn chế. Vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong công tác đấu tranh PCTN chưa thật sự rõ nét, nhất là trong việc phản biện xã hội, giám sát về PCTN.

Việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định về kê khai, công khai tài sản thu nhập lần đầu của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc tại một số cơ quan, đơn vị, nhất là ở cấp cơ sở, phải tổ chức hướng dẫn, thực hiện lại nhiều lần làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ chung.



Công tác tổng hợp, báo cáo của nhiều cơ quan, đơn vị chưa được chú trọng, chưa kịp thời, thậm chí có cơ quan không thực hiện các báo cáo định kỳ về công tác PCTN theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và theo Kế hoạch 270/KH-UBND.

### **3. Nguyên nhân**

Công tác PCTN là một trong những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp, dễ va chạm; hệ thống pháp luật đang dần hoàn thiện, hướng dẫn về công tác này có lúc chưa kịp thời, chưa thật cụ thể, rõ ràng dẫn đến khó khăn, thiếu thống nhất trong triển khai thực hiện. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng làm nhiệm vụ PCTN có lúc, có nơi chưa chặt chẽ và kịp thời. Công chức thực hiện công tác PCTN ở các cơ quan đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về PCTN, chưa có chế độ chính sách đặc thù đối với CBCCVV làm công tác PCTN nên hiệu quả công tác tham mưu, đề xuất thực hiện nhiệm vụ PCTN chưa cao. Chưa có hướng dẫn cụ thể trong thực hiện một số quy định về kiểm soát tài sản thu nhập còn có vướng mắc, cách hiểu khác nhau. Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa chú trọng quan tâm chỉ đạo sâu sát công tác PCTN theo chức trách, nhiệm vụ của mình.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1.** Đẩy mạnh công tác lãnh, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác PCTN, nhất là Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**2.** Tập trung chỉ đạo việc tổ chức thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Tăng cường công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tác phong làm việc của CBCCVV, đảng viên trên địa bàn gắn với việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

**3.** Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện những quy định của pháp luật về PCTN; tập trung thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách TTHC nhằm phòng ngừa các vi phạm, tiêu cực trong việc giải quyết các công việc của người dân, doanh nghiệp.

**4.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đối với công tác PCTN có trọng tâm, trọng điểm; kiên quyết xử lý người đứng đầu cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt nhiệm vụ PCTN. Thường xuyên kiểm tra, giám sát; công tác tự kiểm tra PCTN, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng. Chú trọng công tác bảo vệ, khen thưởng đối với người tố cáo hành vi tham nhũng.

**5.** Tăng cường các biện pháp phát hiện các hành vi tham nhũng, nhất là tham nhũng vặt ở các lĩnh vực nhạy cảm. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.



6. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các kế hoạch, chương trình hành động của Trung ương về công tác PCTN và Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật PCTN. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và nhân dân trong công tác PCTN, lãng phí.

## V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN và khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong công tác này, thời gian tới đề nghị Trung ương, HĐND tỉnh, các cơ quan chức năng tiếp tục đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về PCTN. Cụ thể:

### 1. Đề nghị Chính phủ, Thanh tra Chính phủ

- Ban hành Nghị định hoặc Thông tư hướng dẫn về thực hiện các nội dung PCTN khu vực ngoài nhà nước.

- Đề nghị Thanh tra Chính phủ ban hành: Thông tư hướng dẫn cụ thể, rõ ràng về một số nội dung còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Văn bản hướng dẫn về: việc đánh giá công tác PCTN hàng năm; việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCTN; việc thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2. Đề nghị HĐND tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN cho các thành viên, hội viên của mình, nhất là các quy định mới về kiểm soát thu nhập, tài sản của người có chức vụ quyền hạn, PCTN trong khu vực ngoài nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích...

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng./.

(Kèm theo Báo cáo có các Biểu số liệu 01/PCTN, 02/PCTN; Phụ lục I, II)

#### Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Hoàng Xuân Ánh*  
Hoàng Xuân Ánh





**Phụ lục 1**

**Danh mục các văn bản đã ban hành trong 6 tháng đầu năm 2021  
đề lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước về công tác PCTN**

(Kèm theo Báo cáo số 1753/BC-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh)

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan, tổ chức ban hành	Trích yếu văn bản
01	Báo cáo số 3192/BC-UBND	18/12/2020	UBND tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021” năm 2020
02	Chỉ thị số 15/CT-UBND	29/12/2020	UBND tỉnh	Tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
03	Văn bản số 02/VP-NC	04/01/2021	Văn phòng UBND tỉnh	về việc triển khai Quyết định số 560/QĐ-BCĐTKCLQG ngày 30/12/2020 về ban hành kế hoạch tổng kết Chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020
04	Văn bản số 105/UBND-TH	18/01/2021	UBND tỉnh	Về việc tổ chức trực và báo cáo tình hình trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu
05	Quyết định 132/QĐ-UBND	21/01/2021	UBND tỉnh	Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của UBND tỉnh Cao Bằng năm 2021
06	Văn bản số 238/UBND-TH	30/01/2021	UBND tỉnh	Về việc báo cáo bổ sung tình hình Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021
07	Văn bản số 59/TTr-PCTN	08/01/2021	Thanh tra tỉnh	Về thực hiện công tác PCTN trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021
08	Kế hoạch số 270/KH-UBND	02/02/2021	UBND tỉnh	Kế hoạch công tác PCTN năm 2021
09	Kế hoạch số 320/KH-UBND	08/02/2021	UBND tỉnh	Về tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng
10	Báo cáo số 366/BC-UBND	19/2/2021	UBND tỉnh	Báo cáo tình hình thực hiện luật PCTN và quy định tặng quà, nhận quà trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.
11	Quyết định số 257/QĐ-UBND	25/2/2021	UBND tỉnh	Về việc phê duyệt và công bố chỉ số Cải cách hành chính năm 2020 của các sở, cơ quan ngang sở và UBND các huyện, thành phố
12	Công văn số 75/TTr-PCTN	25/02/2021	Thanh tra tỉnh	Về kiểm soát tài sản, thu nhập

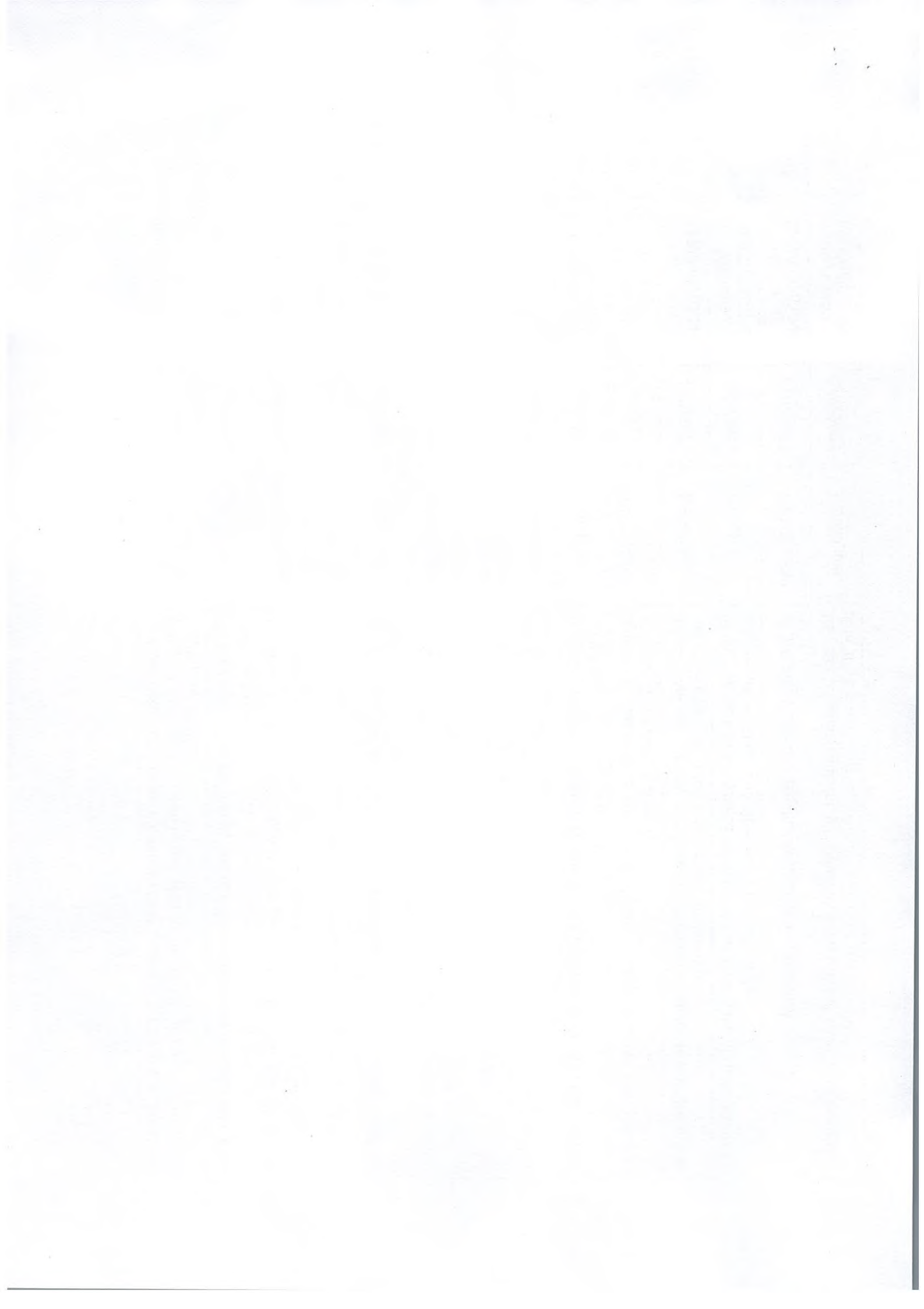


13	Văn bản số 83/TTr-PCTN	01/3/2021	Thanh tra tỉnh	Về việc đôn đốc thực hiện công tác PCTN
15	Công văn số 96/TTr-PCTN	04/3/2021	Thanh tra tỉnh	Về góp ý dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Phê duyệt Danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên tỉnh Cao Bằng
16	Văn bản số 97/TTr-PCTN	04/3/2021	Thanh tra tỉnh	Về việc triển khai thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản thu nhập
17	Kế hoạch số 538/KH-UBND	12/3/2021	UBND tỉnh	Về thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP
18	Báo cáo số 560/BC-UBND	15/3/2021	UBND tỉnh	Về báo cáo tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng
19	Kế hoạch số 129/TTr	17/3/2021	Thanh tra tỉnh	Kế hoạch Bàn giao, quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu
20	Báo cáo số: 612/BC-UBND	19/3/2021	UBND tỉnh	Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2021
21	Công văn số 139/TTr-PCTN	25/3/2021	Thanh tra tỉnh	V/v đôn đốc thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập
22	Công văn số 98/UBND-NC.m	19/4/2021	UBND tỉnh	Về thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tại Công văn số 652/VPCP-V.I, ngày 26/3/2021 về thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN.
23	Công văn số 204/TTr-PCTN	20/4/2021	Thanh tra tỉnh	V/v đăng ký mua tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN theo Đề án 861 của Thủ tướng Chính phủ
24	Công văn số 227/TTr-PCTN	28/4/2021	Thanh tra tỉnh	V/v tiếp nhận, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập
25	Công văn số 269/TTr-PCTN	07/5/2021	Thanh tra tỉnh	V/v tiếp nhận, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập
26	Báo cáo số 270/TTr-PCTN	10/5/2021	Thanh tra tỉnh	Báo cáo tình hình triển khai thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập



27	Số: 1329/UBND-NC	29/5/2021	UBND tỉnh	V/v triển khai Công văn số 740/TTCP-PC ngày 19/5/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc triển khai Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ
28	Báo cáo số 124-BC/BCSĐ	31/5/2021	BCS Đảng UBND tỉnh	Về thực trạng công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.
29	Số: 318/TTr-TTr	01/6/2021	Thanh tra tỉnh	Tờ trình về việc phê duyệt Quyết định công bố TTHC trong lĩnh vực PCTN thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh Cao Bằng
30	Văn bản số 1406/UBND-NC	08/6/2021	UBND tỉnh	Về việc xây dựng Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW
31	Công văn số 366/TTr-PCTN	09/6/2021	Thanh tra tỉnh	V/v thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021”
32	Số 337/TTr-PCTN	10/6/2021	Thanh tra tỉnh	V/v báo cáo phục vụ xây dựng dự thảo Báo cáo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị
33	Báo cáo số 1385/BC-UBND	04/6/2021	UBND tỉnh	Báo cáo triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập
34	Báo cáo số 1384/BC-UBND	04/6/2021	UBND tỉnh	Báo cáo công tác phòng, chống tiêu cực trong CBCCVC các cơ quan HCNN tỉnh giai đoạn 2016 - 2021
35	Công văn số 1447/CV-NC	11/6/2021	UBND tỉnh	V/v đăng ký mua tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN theo Đề án 861 của Thủ tướng Chính phủ
36	Báo cáo số BC/BCSĐ	6/2021	BCSĐ UBND tỉnh	Báo cáo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị
37	Văn bản số 1173/UBND-NC	19/5/2021	UBND tỉnh	Về việc báo cáo phục vụ xây dựng chuyên đề về công tác phòng, chống tiêu cực trong CBCCVC các cơ quan hành chính nhà nước
38	Văn bản số 605/UBND-NC	19/3/2021	UBND tỉnh	về việc lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thuộc diện Thanh tra Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập
39	Văn bản số 1332/UBND-NC	01/6/2021	UBND tỉnh	về việc tiếp nhận, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập
40	Báo cáo số 1521/BC-UBND	21/6/2021	UBND tỉnh	Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN 6 tháng đầu năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021







**Phụ lục 2**  
**Danh mục các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN**  
**Thực hiện quán triệt, tuyên truyền, phổ biến trong 6 tháng đầu năm 2021**  
*(Kèm theo Báo cáo số 1753/BC-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh)*

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan, tổ chức ban hành	Trích yếu văn bản	Hình thức phổ biến, quán triệt, triển khai
<b>I</b>	<b>Văn bản của Trung ương:</b>				
1	Chỉ thị số 30/CT-TTg	ngày 26/11/2012	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	lồng ghép
2	Chỉ thị số 33/CT-TW	03/01/2014	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản	lồng ghép
3	Chỉ thị số 50-CT/TW	07/12/2015	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng	lồng ghép
4	Chỉ thị số 05-CT/TW	15/5/2016	Bộ Chính trị	Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	lồng ghép
5	Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)	30/10/2016	BCH TW	Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ	lồng ghép
6	Kết luận số 10-KL/TW	26/12/2016	Bộ Chính trị	Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW3 (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí	lồng ghép
7	Chỉ thị số 04/CT-TTg	02/02/2017	Thủ tướng Chính phủ	V/v đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020	lồng ghép
8	Quy định số 65-QĐ/TW	03/02/2017	Ban Bí thư TW Đảng	Về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN	lồng ghép
9	Nghị quyết số 25/NQ-CP	08/02/2017	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCHTW Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự	lồng ghép



				suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ	
10	Nghị quyết số 97/NQ-CP	02/10/2017	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị BCHTW Đảng lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả Doanh nghiệp Nhà nước	lồng ghép
11	Nghị quyết số 126/NQ-CP	29/11/2017	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020	lồng ghép
12	Chỉ thị số 08/CT-TTg	14/03/2017	Thủ tướng Chính phủ	Về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin	lồng ghép
13	Chỉ thị số 20/CT-TTg	17/05/2017	Thủ tướng Chính phủ	Về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp	lồng ghép
14	Quyết định 705/QĐ-TTg	20/05/2017	Thủ tướng Chính phủ	Ban hành chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017- 2021	lồng ghép
15	Quyết định số 99-QĐ/TW	ngày 03/10/2017	Ban Bí thư	ban hành Hướng dẫn khung để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, gắn với thực hiện việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính.	lồng ghép
16	Chỉ thị số 47/CT-TTg	27/12/2017	Thủ tướng Chính phủ	Về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước	lồng ghép
17	Nghị quyết số 132/NQ-CP	24/10/2018	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ	lồng ghép
18	Nghị quyết số 139/NQ-CP	09/11/2018	Chính phủ	Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp	lồng ghép



19	Chỉ thị số 08/CT-TTg	13/3/2018	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan	lồng ghép
20	Chỉ thị số 30/CT-TTg	30/10/2018	Thủ tướng Chính phủ	Về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương	lồng ghép
21	Quyết định số 1847/QĐ-TTg	27/12/2018	Thủ tướng Chính phủ	Về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ	lồng ghép
22	Luật số: 36/2018/QH14	20/11/2018	Quốc hội	Luật Phòng, chống tham nhũng	lồng ghép
23	Văn bản số 208-CV/BCĐTW	ngày 15/11/2018	Ban Chỉ đạo PCTN Trung ương	về đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý “tham nhũng vặt” ở địa phương;	lồng ghép
24	Quy định 08-QĐi/TW	ngày 25/10/2018	Ban Chấp hành Trung ương	về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương	lồng ghép
25	Nghị quyết số 02/NQ-CP	01/01/2019	Chính phủ	Về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;	lồng ghép
26	Chỉ thị số 27-CT/TW	10/01/2019	Bộ Chính trị	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	lồng ghép
27	Chỉ thị số 24-CT/TW	10/01/2019	Bộ Chính trị	về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	lồng ghép
28	Quyết định số 101/QĐ-CP	21/01/2019	Thủ tướng Chính phủ	Về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN 2018	lồng ghép
29	Văn bản số 215-CTr/BCĐTW	01/02/2019	Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN	Chương trình công tác năm 2019	lồng ghép



30	Quy định 11-QĐi/TW	18/02/2019	BCH TW	Về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị dân	
31	Quy định số 179-QĐ/TW	25/02/2019	BCH TW	Về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ	lồng ghép
32	Nghị định số 31/2019/NĐ-CP	10/04/2019	Chính phủ	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;	lồng ghép
33	Chỉ thị số 10/CT-TTg	22/4/2019	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.	lồng ghép
34	Công điện số 724/CĐ-TTg	17/6/2019	Thủ tướng Chính phủ	Về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ	lồng ghép
35	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP	01/7/2019	Chính phủ	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN 2018.	lồng ghép
36	Quyết định số 861/QĐ-TTg	11/7/2019	Thủ tướng Chính phủ	Phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021"	lồng ghép
37	Quy định số 205-QĐ/TW	23/9/2019	Bộ Chính trị	Về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền;	lồng ghép
38	Văn bản số 1870/TTCP-C.IV	21/10/2019	Thanh tra Chính phủ	V/v Tổ chức kê khai tài sản thu nhập năm 2019	lồng ghép
39	Chỉ thị số 769/CT-TTTP	ngày 17/5/2019	Tổng Thanh tra Chính phủ	về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra.	lồng ghép
40	Văn bản số 80/TTCP-C.IV	14/01/2020	Thanh tra Chính phủ	V/v thực hiện nghiêm Luật PCTN và quy định tặng quà và nhận quà tặng	lồng ghép



41	Văn bản số 152/TTCP-C.IV	06/02/2020	Thanh tra Chính phủ	V/v lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập	lồng ghép
42	Văn bản số 580/TTCP-C.IV	22/4/2020	Thanh tra Chính phủ	V/v Tăng cường PCTN, tiêu cực trong ngành thanh tra; đánh giá thực trạng, dự báo tình hình và đề xuất giải pháp khắc phục	lồng ghép
43	Kế hoạch số 616/KH-TTCP	28/4/2020	Thanh tra Chính phủ	Đánh giá công tác PCTN đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2019	lồng ghép
44	Quyết định số 312/QĐ-TTCP	04/5/2020	Tổng Thanh tra Chính phủ	Phê duyệt “Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh năm 2019”	lồng ghép
<b>II</b>	<b>Văn bản của Tỉnh ủy Cao Bằng:</b>				
45	Chỉ thị số 57- CT/TU	ngày 27/6/2014	Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng	về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính từ nay đến năm 2020	lồng ghép
46	Nghị quyết số 10-NQ/TU	ngày 29/9/2015	Tỉnh ủy Cao Bằng	Về công tác nội chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng chính đồn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	lồng ghép
47	Chỉ thị số 59- CT/TU	26/3/2015	Tỉnh ủy Cao Bằng	về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác Nội chính và phòng chống tham nhũng	lồng ghép
48	Kế hoạch số 43- KH/TU	28/4/2016	Tỉnh ủy	Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng	lồng ghép
49	Kế hoạch số 93- KH/TU	ngày 14/12/2016	Tỉnh ủy	về Kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII	lồng ghép
50	Kế hoạch số 134-KH/TU	Ngày 28/4/2017	Tỉnh ủy	Về việc triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW	



51	HD số 17- HD/TU	26/3/2019	Tỉnh ủy	Về thực hiện công tác Nội chính, PCTN, lãng phí đến năm 2020	lồng ghép
52	KH số 330- KH/TU	06/5/2019	Tỉnh ủy	Về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	lồng ghép
53	QĐ số 2304- QĐ/TU	13/8/2019	Tỉnh ủy	V/v ban hành Nội quy tiếp công dân tại Tỉnh ủy Cao Bằng	lồng ghép
54	QĐ số 2305- QĐ/TU	13/8/2019	Tỉnh ủy	Quy định về việc tiếp công dân và xử lý đơn thư KN,TC, kiến nghị phản ánh tại tỉnh Cao Bằng	lồng ghép
55	QĐ số 2306- QĐ/TU	13/8/2019	Tỉnh ủy	Quyết định về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị	lồng ghép
56	KH số 2362- KH/TU	16/9/2019	Của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Về kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018	lồng ghép
57	QĐ số 383- QĐ/TU	16/9/2019	Của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Thành lập đoàn rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	lồng ghép
58	Chỉ thị số 60- CT/TU		Tỉnh ủy Cao Bằng	Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết tin báo; tố giác về tội phạm.	lồng ghép



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

(Kèm theo Báo cáo số 1753/BC-UBND ngày 14/6/2021 của UBND tỉnh)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	108
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	4
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1,115
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	72,748
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	46
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	55
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	69
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	17
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	19
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam+ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi tiền ra Việt Nam)	Triệu đồng	
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	16
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam+ ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi tiền ra Việt Nam)	Triệu đồng	
22	Số người bị xử lý vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	109



MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số lượng thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	
26	Số lượng thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử ngân hàng (1)	Triệu đồng	
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ (Số người của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh quản lý)	Người	6,510
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	1
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	6
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	28
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	
40	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	
42	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Vụ	
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Người	
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	



MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động khác	Vụ	
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	6
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	28
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	
62	Số người bị đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen thưởng	Người	
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG</b>		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	
	<b>XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; các cơ quan, đơn vị, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	1
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; cơ quan, đơn vị, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	2
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	2
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	



MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	5
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	26
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	1,546
74	Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	337
75.1	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp hành chính	Triệu	337
75.2	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp	Triệu	
76	Đất đai	m <sup>2</sup>	
76.1	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>	
76.2	- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
78	Đất đai	m <sup>2</sup>	
	<b>PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC, KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC</b>		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có hành vi vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	



Biểu số: 02/PCTN (Số liệu từ ngày 15/12/2020 - 14/6/2021)

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

(Kèm theo Báo cáo số 133/BC-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Tham ô tài sản	UBND xã Phan Thanh, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	Ngày 24/8/2020, Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận kiến nghị khởi tố của UBND huyện Nguyên Bình về việc Bàn Phụ Vàng là cán bộ phụ trách công tác lao động, thương binh, xã hội tại UBND xã Phan Thanh đã lợi dụng chức vụ chiếm đoạt tiền trợ cấp của các đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội trên 250.000.000,đ
2	Tham ô tài sản	Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh	Vụ án vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh tỉnh Cao Bằng. CQCSĐT Công an tỉnh đã ra quyết định khởi tố vụ án, qua quá trình điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ, CQCSĐT Công an tỉnh đã ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án chuyển sang khởi tố vụ án tham ô tài sản và khởi tố 01 bị can; khởi tố 02 bị can tội mua bán trái phép hóa đơn chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước; khởi tố 01 bị can về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng. Hiện vụ án đang tiếp tục được điều tra.
3	Tham ô tài sản	UBND xã Xuân Nội, Trùng Khánh	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh khởi tố vụ án; Phòng Cảnh sát Kinh tế đang thụ lý điều tra	Lãnh đạo và cán bộ UBND xã Xuân Nội, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng lập khống hồ sơ thanh toán tiền Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất chương trình 135 năm 2018 trên địa bàn xã. Qua quá trình xác minh điều tra làm rõ, CQCSĐT khởi tố vụ án tham ô tài sản. Vụ án đang tiếp tục điều tra.



4	Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ	Xảy ra tại một số xã trên địa bàn huyện Hòa An	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh	<p>Các bị can lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ xảy ra tại Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 của huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án số 01 ngày 28/01/2021 và quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can của các bị can sang tội Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ theo Điều 356 của Bộ luật Hình sự (trước đó, Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo Điều 222 của Bộ luật Hình sự). Vụ án đã khởi tố 18 bị can.</p>
5	Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản	Công an xã Huy Giáp, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	<p>Trong thời gian làm Trưởng Công an xã Huy Giáp, Nông Văn Huy thụ lý vụ việc Đặng Chòi Trinh, sinh năm 1979, trú tại Pác Trà, Huy Giáp, Bảo Lạc vào ngày 04/3/2020 có hành vi hiếp dâm con gái ruột. Do sợ bị xử lý nên Trinh đã nhờ Huy giúp để không xử lý vụ việc. Huy đồng ý và Trinh đã đưa cho Huy 17 triệu đồng vào khoảng cuối tháng 4/2020. Ngày 12/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lạc khởi tố vụ án hiếp dâm và bắt tạm giam Đặng Chòi Trinh. Huy đã gọi vợ Trinh là Hoàng Mùi Nhảy đến Phòng của Huy tại Chợ Huy Giáp và đưa cho Nhảy toàn bộ số tiền 17 triệu đồng mà Huy đã nhận của Trinh. Vụ án đang được tiếp tục điều tra.</p>